

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỮU LŨNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST  
Ngày 28-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thảo Nguyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Thị Bích Hà

Ông Lê Tiến Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Thị Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 28 tháng 01 năm 1975 tại huyện ThT, thành phố HN.

Nơi cư trú: Xóm C, xã ThL, huyện ThT, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh C đã chết và bà Vũ Mộng H, sinh năm 1956; vợ, con: Có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/5/2005, Công an quận Long Biên, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 16/6/2005; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**- Bị hại:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số nhà \*, đường CL, khu TM I, thị trấn HL, huyện HL, tỉnh LS. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Lục Thị Th, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số nhà \*, đường BS, khu AN, thị trấn HL, huyện HL, tỉnh LS. Có mặt.

2. Anh , sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu TM I, thị trấn HL, huyện HL, tỉnh LS. Có mặt.

3. Bà Vũ Mộng H, sinh năm 1956, địa chỉ: Xóm C, xã ThL, huyện ThT, thành phố HN. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mối quan hệ xã hội, Nguyễn Mạnh Hquen biết chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983, trú tại Số nhà \*, đường CL, khu TM I, thị trấn HL, huyện HL, tỉnh LS.

Chị Nguyễn Thị H biết Nguyễn Mạnh H có con trai đang học tại Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục Thể thao Hà Nội niên khóa 2019 – 2020; do cũng muốn cho con trai vào học tại trường này, nên chị Nguyễn Thị H đã hỏi Nguyễn Mạnh Hthủ tục để được vào trường học. Khi biết được ý định của chị Hà, Nguyễn Mạnh Hđã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị Hà bằng cách xin cho con chị Hà đi học. Nguyễn Mạnh H nói dối là quen thầy tên Tuấn trong trường, có thể thu xếp cho con chị Hà vào học, ăn ở và tập luyện, chị Hà chỉ cần chuyên tiền cho Nguyễn Mạnh Hà. Để tạo lòng tin với chị Hà, Nguyễn Mạnh H còn đưa chị Hà đi thăm Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục Thể thao Hà Nội.

Ngày 08/5/2020, Nguyễn Mạnh H gọi điện bảo chị Hà chuyển vào số tài khoản 19031634098899 của Nguyễn Mạnh H tại Ngân hàng TECHCOMBANK, chi nhánh Linh Đàm, Hà Nội số tiền 230.000.000 đồng để Nguyễn Mạnh Hlo cho con chị Hà đi nhập học. Tin tưởng Nguyễn Mạnh H sẽ lo được cho con trai đi học nên chị Hà đã nhờ anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1983, trú quán khu Tân Mỹ I, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, chuyển 230.000.000 đồng vào số tài khoản nói trên của Nguyễn Mạnh Hà.

Đến ngày 15/6/2020, Nguyễn Mạnh H tiếp tục gọi điện bảo chị Hà chuyển cho Nguyễn Mạnh H20.000.000 đồng nữa để Hà lo cho việc học và đi luyện tập tại Đà Nẵng và Học viện Bóng đá Hoàng Anh Gia Lai, chị Hà tin tưởng đã chuyển tiếp 20.000.000 đồng vào số tài khoản 19031634098899 của Nguyễn Mạnh Hà.

Ngày 21/6/2020, Nguyễn Mạnh Hlại gọi điện bảo chị Hà chuyển cho Hà 8.000.000 đồng nữa để cho con trai được đi nhập học luôn trong tháng 7/2020, chị Nguyễn Thị H đã chuyển tiền cho Nguyễn Mạnh Hà.

Tổng số tiền chị Nguyễn Thị H đã chuyển cho Nguyễn Mạnh Hđể lo cho con trai đi học tại Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục Thể thao Hà Nội là 258.000.000 đồng.

Ngoài ra, trong thời gian từ ngày 07/7/2020 đến ngày 31/7/2020, Nguyễn Mạnh Hcòn nhiều lần hỏi vay tiền của chị Nguyễn Thị H để giải quyết việc làm ăn, do tin tưởng nên chị Nguyễn Thị H đã nhiều lần chuyển khoản và đưa trực tiếp cho Hà vay tổng số tiền là 375.000.000 đồng.

Đến khoảng tháng 8, 9/2020 thấy con trai không được đi nhập học, chị Nguyễn Thị H đã nhiều lần gọi điện thì Nguyễn Mạnh Hđưa ra nhiều lý do khác

nhau về việc chậm đi học của con chị Hà. Chị Nguyễn Thị H đòi tiền thì Nguyễn Mạnh Hkhất lần không trả, sau nhiều lần đòi tiền, chị Nguyễn Thị H gọi điện cho Nguyễn Mạnh H thì không liên lạc được, chị Hà đến nhà tìm cũng không gặp.

Đến ngày 25/9/2021, chị Nguyễn Thị H đã làm đơn tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Mạnh Hà. Trong quá trình Cơ quan Điều tra giải quyết, chị Nguyễn Thị H đã giao nộp 16 file ghi âm các cuộc điện thoại liên lạc trao đổi giữa chị Nguyễn Thị H và Nguyễn Mạnh H về việc thúc giục chị Hà chuyển tiền để lo cho con chị Hà đi nhập học, đi tập tại Đà Nẵng, Hoàng Anh Gia Lai và điện thoại đòi nợ, hẹn trả nợ; 01 file video nội dung ghi lại quá trình Nguyễn Mạnh H đưa chị Hà đi thăm Trường.

Tại bản kết luận giám định số 8574/C09-P6 ngày 23/3/2021 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: Không xác định được 16 file cần giám định khởi tạo trên thiết bị nào; Thời gian khởi tạo của các file cần giám định từ ngày 27/4/2020 đến ngày 27/10/2020 (thời gian khởi tạo hiển thị trong thuộc tính của file, đây là thời gian của hệ thống và có thể thay thế được; Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 16 file mẫu cần giám định; Trong 16 file cần giám định là các cuộc hội thoại giữa 02 người gồm tiếng nói của một người đàn ông và tiếng nói của một người phụ nữ. Toàn bộ nội dung các cuộc nói chuyện trong mẫu cần giám định đã được dịch thành văn bản kèm theo.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 366/KL-C09-P6 ngày 17/02/2022 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp Video đưa đi xem trường.

Tại bản kết luận giám định số 3317/KL-KTHS ngày 08/6/2022 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: Tiếng nói của người đàn ông trong mẫu cần giám định và tiếng nói của Nguyễn Mạnh H trong mẫu so sánh là của cùng một người; Tiếng nói của người phụ nữ trong mẫu cần giám định và tiếng nói của chị Nguyễn Thị H trong mẫu so sánh là của cùng một người.

Theo bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 17 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng và đồng ý trả cho bị hại số tiền còn lại 158.000.000 đồng.

Bị hại chị Nguyễn Thị H trình bày: Tổng số tiền bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt của chị là 258.000.000 đồng, bị cáo đã thông qua chị Lục Thị Th trả cho chị số tiền 100.000.000 đồng. Chị yêu cầu bị cáo trả chị số tiền còn lại là 158.000.000 đồng. Đối với số tiền 375.000.000 đồng chị sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Minh Đ Trình bày: Anh là người trực tiếp chuyển số tiền 230.000.000 đồng cho bị cáo do chị Nguyễn Thị H nhờ. Anh đã nhận lại đủ số tiền trên nên không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lục Thị Th, bà Vũ Mộng H trình bày: Số tiền 100.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại là của bà Hiên 80.000.000 đồng và chị Thúy 20.000.000 đồng. Tuy nhiên bà Hiên và chị Thúy không có yêu cầu gì về số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Hphạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 589, 468 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận bị cáo đã trả lại cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng bị cáo còn phải tiếp tục trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị H số tiền 158.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Mạnh H đã biết mình sai và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Mạnh H đã thừa nhận hành vi của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do biết chị Nguyễn Thị H muốn xin cho con trai vào học tại Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục Thể thao Hà Nội nên bị cáo Nguyễn Mạnh H đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị Nguyễn Thị H. Mặc dù không có khả năng xin được cho con chị Nguyễn Thị H vào học tại trường này, nhưng bị cáo đã đưa ra những thông tin gian dối rằng bản thân sẽ xin chạy được cho con chị Nguyễn Thị H vào học tại trường và đi tập luyện tại câu lạc bộ bóng đá Đà Nẵng, Hoàng Anh Gia Lai, để tăng sự tin tưởng bị cáo còn đưa chị Nguyễn Thị H đi thăm quan trường học tại Hà Nội. Do tin tưởng vào các thông tin do bị cáo đưa ra nên từ ngày 08/5/2020 đến ngày 21/6/2020 theo yêu cầu của bị cáo, chị Nguyễn Thị H đã chuyển tiền vào số tài khoản cho bị cáo Hà 03 lần với tổng số tiền 258.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền của chị Nguyễn Thị H,

bị cáo đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết số tiền trên. Căn cứ hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 điều 174 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện cải tạo, biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định có nhân thân tốt. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã khắc phục được một phần hậu quả số tiền 100.000.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do Bị cáo thực hiện hành vi lừa bị hại chuyên tiền 03 lần để chiếm đoạt nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung, xét cụ thể trường hợp của bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy việc thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Mạnh H và bị hại chị Nguyễn Thị H tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần công nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo Nguyễn Mạnh H có nghĩa vụ trả lại số tiền 258.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị H. Bị cáo Nguyễn Mạnh H đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị H số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo còn phải tiếp tục trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị H số tiền 158.000.000 đồng.

[8] Đối với số tiền 100.000.000 đồng của chị Lục Thị Th và bà Vũ Mộng H. Chị Lục Thị Th và bà Vũ Mộng H không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết. Trường hợp có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với số tiền 375.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Mạnh H vay của bị hại chị Nguyễn Thị H là giao dịch dân sự nên không xem xét trong vụ án này. Đối với anh Nguyễn Minh Đ là người trực tiếp chuyển số tiền 230.000.000 đồng cho

Nguyễn Mạnh Hà do chị Nguyễn Thị H nhờ, anh Đức đã được chị Hà trả lại số tiền trên nên không còn yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: Không thu giữ nên không xem xét giải quyết.

[11] Đối với thẻ nhớ, USB và đĩa DVD-R lưu các file ghi âm và video do chị Hà giao nộp và ghi âm giọng nói của chị Nguyễn Thị H và bị cáo Nguyễn Mạnh H do cơ quan điều tra ghi âm để giám định sử dụng làm tài liệu trong hồ sơ vụ án. Xét đây là chứng cứ của vụ án nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 48, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày 02 tháng 8 năm 2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Mạnh H và bị hại chị Nguyễn Thị H. Bị cáo Nguyễn Mạnh H có nghĩa vụ trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị H số tiền 258.000.000 đồng. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Mạnh H đã trả cho bị hại chị Nguyễn Thị H số tiền 100.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Mạnh H còn phải trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị H số tiền 158.000.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước và 7.900.000 đồng án phí dân sự có giá

ngạch để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thảo Nguyên**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thảo Nguyên**